

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIAO THỦY  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST  
Ngày: 13 - 5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Ngọc Duyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Hùng Hạnh;

Bà Quách Thị Lùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Mai Văn V - Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1988 tại huyện B, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đội 7, xóm L, xã A, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Cường và bà Vũ Thị Thêm; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 07 - 5 - 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26 - 5 - 2020; bị bắt, tạm giữ từ ngày 10 - 02 - 2021, chuyển tạm giam ngày 11 - 02 - 2021 đến nay; “có mặt”.

*\* Người làm chứng:*

- NLC1; “vắng mặt”.

- NLC2; “vắng mặt”.

- NLC3; “văng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 09 - 02 - 2021, Tổ công tác Công an huyện Giao Thủy làm nhiệm vụ tại khu vực xóm 13, xã Giao Yến, huyện Giao Thủy (gần cổng chào xã Bạch Long) phát hiện một thanh niên bê 01 thùng cát tông từ trên xe ô tô taxi BKS: 18A - 08279 xuống và đặt trên cây gỗ cạnh hàng rào sắt ở lề đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, người thanh niên khai tên là Mai Văn V, khai nhận bên trong thùng cát tông là pháo nổ bê xuống để giao cho người mua (không biết người mua là ai) có số điện thoại là 0358749099. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ thùng cát tông bên trong có 08 hộp chữ nhật, mỗi hộp có 36 ống hình trụ liên kết với nhau, niêm phong vật chứng (ký hiệu A). Ngoài ra còn thu giữ của Mai Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC A1991, màu đen và thu tại hệ thống camera giám sát nhà anh NLC3 01 đoạn video nội dung ghi lại một phần diễn biến hành vi của Mai Văn V.

Về nguồn gốc số pháo thu giữ, Mai Văn V khai: Số pháo trên là của NLC1. Ngày 09 - 02 - 2021 NLC1 đi cùng xe taxi và nhờ bị cáo bê xuống để giao cho người mua. Khi V bị bắt NLC1 đã bỏ chạy. Tuy nhiên, quá trình điều tra NLC1 không thừa nhận việc liên quan đến số pháo; cơ quan điều tra xác định điều tra không đủ căn cứ kết luận tình tiết này.

Tại Kết luận giám định số: 237/ KTHS ngày 18 - 02 - 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Nam Định đã giám định và kết luận: Mẫu ký hiệu A là pháo (loại pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 11,087 kg.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 13 - 4 - 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Mai Văn V về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa cơ bản giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Văn V phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Mai Văn V từ 18 đến 24 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo đã thu giữ trong vụ án, thùng cattong, vỏ thùng, sim điện thoại.

- Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm như đã nêu, không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09 - 02 - 2021, Mai Văn V khi đang vận chuyển 08 hộp pháo hoa nổ (thuộc danh mục hàng cấm) có tổng khối lượng 11,087 kg thì bị bắt quả tang. Bị cáo trình bày vận chuyển giúp cho người khác với mục đích mua bán nhưng không có căn cứ chứng minh. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, xác định bị cáo Mai Văn V phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định là phù hợp.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án nên được xác định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về việc áp dụng hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy cần xử phạt tù bị cáo ở mức cao so với mức khởi điểm khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: 08 dàn pháo là vật nhà nước cấm lưu hành, thùng cattong, vỏ thùng và sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động là công cụ bị cáo dùng để liên lạc phạm tội nên sung công quỹ Nhà nước.

[7] Cơ quan điều tra đã xác định không đủ căn cứ kết luận về nguồn gốc số pháo thu giữ của Mai Văn V là có liên quan đến NLC1. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[8] Đối với NLC2 là người lái xe taxi chở Mai Văn V, tuy nhiên NLC2 không biết việc V mang pháo đi giao bán cho người khác, nên vấn đề xử lý không đặt ra là phù hợp.

[9] Đối với số thuê bao 0358749099 đã liên hệ với V để nhận số pháo trên, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định chủ thuê bao là ai, ở đâu, Cơ quan điều tra đã tách ra, tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Mai Văn V phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”; xử phạt bị cáo Mai Văn V 1 (một) năm 9 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10 tháng 02 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số pháo hoàn trả mẫu vật sau giám định trong thùng cattong niêm phong, 01 thùng cattong, 01 vỏ thùng và 01 sim điện thoại; tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động của Mai Văn V. (Chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 53 ngày 13 - 4 - 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Mai Văn V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Mai Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Công an huyện Giao Thủy;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Duyên**